

**BẢNG 6**  
**BẢNG GIÁ ĐẤT Ở QUẬN 4**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m<sup>2</sup>

| STT | TÊN ĐƯỜNG                              | ĐOẠN ĐƯỜNG      |                  | GIÁ    |
|-----|--|-----------------|------------------|--------|
|     |  | TỪ              | ĐẾN              |        |
| 1   | 2                                      | 3               | 4                | 5      |
| 1   | BÊN VÂN ĐỒN                            | CẦU NGUYỄN KIỂU | NGUYỄN KHOÁI     | 17.900 |
|     |  | NGUYỄN KHOÁI    | CẦU DỪA          | 20.000 |
|     |  | CẦU DỪA         | NGUYỄN TẮT THÀNH | 24.000 |
| 2   | ĐƯỜNG NỘI BỘ<br>CHUNG CƯ PHƯỜNG 3      | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 13.500 |
| 3   | CÁC ĐƯỜNG NỘI BỘ<br>CƯ XÁ VĨNH HỘI     | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 13.500 |
| 4   | ĐÌNH LÊ                                | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 30.800 |
| 5   | ĐOÀN NHƯ HẢI                           | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 24.700 |
| 6   | ĐOÀN VĂN BƠ                            | CHÂN CẦU CALMET | HOÀNG DIỆU       | 26.400 |
|     |  | HOÀNG DIỆU      | TÔN ĐẢN          | 23.300 |
|     |  | TÔN ĐẢN         | XÓM CHIẾU        | 18.000 |
|     |  | XÓM CHIẾU       | NGUYỄN THẦN HIẾN | 9.600  |
| 7   | ĐƯỜNG DÂN SINH<br>HAI BÊN CẦU CALMETTE | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 15.400 |
| 8   | ĐƯỜNG 10C                              | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 19.900 |
| 9   | ĐƯỜNG 20 THUỐC                         | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 12.600 |
| 10  | ĐƯỜNG DÂN SINH<br>HAI BÊN CẦU ÔNG LÃNH | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 12.400 |
| 11  | ĐƯỜNG PHƯỜNG 1                         | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 9.800  |
| 12  | ĐƯỜNG SỐ 1                             | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 17.900 |
| 13  | ĐƯỜNG SỐ 2                             | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 16.500 |
| 14  | ĐƯỜNG SỐ 3                             | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 16.500 |
| 15  | ĐƯỜNG SỐ 4                             | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 16.500 |
| 16  | ĐƯỜNG SỐ 5                             | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 16.500 |
| 17  | ĐƯỜNG SỐ 6                             | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 17.200 |
| 18  | ĐƯỜNG SỐ 7                             | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 16.500 |
| 19  | ĐƯỜNG SỐ 8                             | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 17.200 |
| 20  | ĐƯỜNG SỐ 9                             | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 17.200 |
| 21  | ĐƯỜNG SỐ 10                            | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 17.200 |
| 22  | ĐƯỜNG SỐ 10A                           | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 17.200 |
| 23  | ĐƯỜNG SỐ 10B                           | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 17.200 |
| 24  | ĐƯỜNG SỐ 11                            | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 18.000 |
| 25  | ĐƯỜNG SỐ 12                            | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 17.200 |
| 26  | ĐƯỜNG SỐ 12A                           | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 17.400 |
| 27  | ĐƯỜNG SỐ 13                            | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 16.500 |
| 28  | ĐƯỜNG SỐ 15                            | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 16.500 |
| 29  | ĐƯỜNG SỐ 16                            | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 18.000 |
| 30  | ĐƯỜNG SỐ 17                            | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 16.500 |
| 31  | ĐƯỜNG SỐ 18                            | TRỌN ĐƯỜNG      |                  | 16.500 |

| STT | TÊN ĐƯỜNG           | ĐOẠN ĐƯỜNG       |                  | GIÁ    |
|-----|---------------------|------------------|------------------|--------|
|     |                     | TỪ               | ĐẾN              |        |
| 1   | 2                   | 3                | 4                | 5      |
| 32  | ĐƯỜNG SỐ 19         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 16.500 |
| 33  | ĐƯỜNG SỐ 20         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 15.900 |
| 34  | ĐƯỜNG SỐ 21         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 16.500 |
| 35  | ĐƯỜNG SỐ 22         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 36  | ĐƯỜNG SỐ 23         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 16.500 |
| 37  | ĐƯỜNG SỐ 24         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 38  | ĐƯỜNG SỐ 25         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 16.500 |
| 39  | ĐƯỜNG SỐ 28         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 18.700 |
| 40  | ĐƯỜNG SỐ 29         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 41  | ĐƯỜNG SỐ 30         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 42  | ĐƯỜNG SỐ 31         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 43  | ĐƯỜNG SỐ 32         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 44  | ĐƯỜNG SỐ 32A        | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 8.700  |
| 45  | ĐƯỜNG SỐ 33         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 46  | ĐƯỜNG SỐ 34         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 47  | ĐƯỜNG SỐ 35         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 8.700  |
| 48  | ĐƯỜNG SỐ 36         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 49  | ĐƯỜNG SỐ 37         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 50  | ĐƯỜNG SỐ 38         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 51  | ĐƯỜNG SỐ 39         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 52  | ĐƯỜNG SỐ 40         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 53  | ĐƯỜNG SỐ 42         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 54  | ĐƯỜNG SỐ 43         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 16.500 |
| 55  | ĐƯỜNG SỐ 44         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 56  | ĐƯỜNG SỐ 45         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 19.500 |
| 57  | ĐƯỜNG SỐ 46         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 13.600 |
| 58  | ĐƯỜNG SỐ 47         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 16.500 |
| 59  | ĐƯỜNG SỐ 48         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 27.000 |
| 60  | ĐƯỜNG SỐ 49         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 17.200 |
| 61  | ĐƯỜNG SỐ 50         | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 9.200  |
| 62  | HOÀNG DIỆU          | SÁT CẢNG SÀI GÒN | NGUYỄN TÁT THÀNH | 24.000 |
|     |                     | NGUYỄN TÁT THÀNH | ĐOÀN VĂN BƠ      | 34.500 |
|     |                     | ĐOÀN VĂN BƠ      | KHÁNH HỘI        | 31.500 |
|     |                     | KHÁNH HỘI        | CUỐI ĐƯỜNG       | 30.000 |
| 63  | KHÁNH HỘI           | BẾN VÂN ĐÓN      | HOÀNG DIỆU       | 31.500 |
|     |                     | HOÀNG DIỆU       | CẦU KÊNH TÈ      | 29.400 |
|     |                     | CẦU KÊNH TÈ      | TÔN THẤT THUYẾT  | 17.400 |
| 64  | LÊ QUỐC HƯNG        | BẾN VÂN ĐÓN      | HOÀNG DIỆU       | 23.900 |
|     |                     | HOÀNG DIỆU       | LÊ VĂN LINH      | 33.000 |
| 65  | LÊ THẠCH            | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 33.000 |
| 66  | LÊ VĂN LINH         | NGUYỄN TÁT THÀNH | LÊ QUỐC HƯNG     | 33.000 |
|     |                     | LÊ QUỐC HƯNG     | ĐOÀN VĂN BƠ      | 20.200 |
| 67  | LÊ VĂN LINH NÓI DÀI | ĐƯỜNG 48         | NGUYỄN HỮU HÀO   | 31.500 |
| 68  | NGÔ VĂN SỞ          | TRỌN ĐƯỜNG       |                  | 25.500 |
| 69  | NGUYỄN HỮU HÀO      | BẾN VÂN ĐÓN      | HOÀNG DIỆU       | 17.100 |
|     |                     | HOÀNG DIỆU       | CUỐI ĐƯỜNG       | 14.700 |

| STT | TÊN ĐƯỜNG        | ĐOẠN ĐƯỜNG       |                         | GIÁ    |
|-----|------------------|------------------|-------------------------|--------|
|     |                  | TỪ               | ĐẾN                     |        |
| 1   | 2                | 3                | 4                       | 5      |
| 70  | NGUYỄN KHOÁI     | TRỌN ĐƯỜNG       |                         | 16.400 |
| 71  | NGUYỄN TÁT THÀNH | CẦU KHÁNH HỘI    | LÊ VĂN LINH             | 34.500 |
|     |                  | LÊ VĂN LINH      | XÓM CHIẾU               | 28.500 |
|     |                  | XÓM CHIẾU        | CẦU TÂN THUẬN           | 20.600 |
| 72  | NGUYỄN THẦN HIÊN | TRỌN ĐƯỜNG       |                         | 15.000 |
| 73  | NGUYỄN TRƯỜNG TỘ | TRỌN ĐƯỜNG       |                         | 27.200 |
| 74  | TÂN VĨNH         | TRỌN ĐƯỜNG       |                         | 24.600 |
| 75  | TÔN ĐẢN          | TRỌN ĐƯỜNG       |                         | 17.900 |
| 76  | TÔN THẮT THUYẾT  | NGUYỄN TÁT THÀNH | NGUYỄN THẦN HIÊN        | 12.800 |
|     |                  | NGUYỄN THẦN HIÊN | XÓM CHIẾU               | 15.000 |
|     |                  | XÓM CHIẾU        | TÔN ĐẢN                 | 13.700 |
|     |                  | TÔN ĐẢN          | NGUYỄN KHOÁI            | 16.800 |
|     |                  | NGUYỄN KHOÁI     | CUỐI ĐƯỜNG              | 11.400 |
| 77  | TRƯƠNG ĐÌNH HỘI  | TRỌN ĐƯỜNG       |                         | 16.800 |
| 78  | VĨNH HỘI         | TÔN ĐẢN          | KHÁNH HỘI               | 24.000 |
|     |                  | KHÁNH HỘI        | TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG | 24.000 |
| 79  | VĨNH KHÁNH       | BẾN VÂN ĐÓN      | HOÀNG DIỆU              | 18.000 |
|     |                  | HOÀNG DIỆU       | TÔN ĐẢN                 | 16.500 |
| 80  | XÓM CHIẾU        | TRỌN ĐƯỜNG       |                         | 18.600 |
| 81  | MAI LỢI TRINH    | TÔN THẮT THUYẾT  | VĨNH HỘI                | 17.400 |

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**